

Số: /KH-UBND

Hà Bắc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã Hà Bắc

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;
Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015; Bộ luật Lao động năm 2019;
Luật Phòng bệnh năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 282/NQ-CP, ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị;

Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc ban hành Kế hoạch tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai kịp thời, thống nhất, hiệu quả chủ trương tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm một lần cho người dân trên địa bàn xã; góp phần phát hiện sớm nguy cơ, bệnh lý, tư vấn điều trị kịp thời, nâng cao chất lượng dân số, chất lượng cuộc sống và số năm sống khỏe mạnh của Nhân dân.

- Từng bước hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe ban đầu, tăng cường quản lý sức khỏe liên tục, lâu dài cho người dân gắn với Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử trên VNeID và chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các thôn, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và người dân trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức khám sức khỏe phải được triển khai dân chủ, công khai, minh bạch, khoa học, hiệu quả; tránh hình thức, trùng lặp, chồng chéo, bỏ sót đối tượng, đồng thời phù hợp với điều kiện thực tế của xã và chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn của cấp trên.

- Kết quả khám sức khỏe phải được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử và các hệ thống dữ liệu liên quan theo quy định; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Ưu tiên triển khai đối với người cao tuổi, người có công, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế, người mắc bệnh mạn tính, trẻ em, học sinh và người lao động làm việc trong môi trường có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe.

- Huy động sự tham gia của hệ thống chính trị, các cơ quan, đơn vị, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, doanh nghiệp, trường học, các thôn và Nhân dân; sử dụng kinh phí, nguồn lực đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và đúng quy định.

3. Nguyên tắc triển khai

- Lấy y tế cơ sở làm nền tảng trong quản lý, theo dõi và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tổ chức thực hiện theo hướng dự phòng, phát hiện sớm, quản lý sức khỏe liên tục, lâu dài, nhất là đối với người có bệnh nền, bệnh mạn tính, người cao tuổi, trẻ em và các nhóm đối tượng yếu thế.

- Kết hợp hài hòa giữa khám sức khỏe tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện với khám lưu động tại cộng đồng, trường học, doanh nghiệp, khu dân cư khi cần thiết; bảo đảm người dân trên địa bàn xã từng bước được tiếp cận dịch vụ khám sức khỏe tối thiểu 01 lần/năm theo lộ trình, hướng dẫn của cấp trên.

- Việc tổ chức khám sức khỏe gắn với cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số, Đề án 06 của Chính phủ và xây dựng hệ sinh thái y tế số; kết quả khám được cập nhật, liên thông, khai thác phục vụ quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phát huy trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, các thôn và Nhân dân; bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định, không hình thức, không gây quá tải hoặc ảnh hưởng đến hoạt động khám bệnh, chữa bệnh thường xuyên.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Tổ chức rà soát, lập danh sách, truyền thông, vận động, điều phối và phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân thường trú, tạm trú, sinh sống, học tập, lao động trên địa bàn xã theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên và điều kiện thực tế của địa phương.

2. Đối tượng

- Nhóm 1: Người có công với cách mạng.

- Nhóm 2: Người cao tuổi.
- Nhóm 3: Bảo trợ xã hội; người khuyết tật; người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.
- Nhóm 4: Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người thử việc; người học nghề, tập nghề để làm việc cho người sử dụng lao động; cán bộ, công chức, viên chức; người lao động thuộc các ngành, nghề đặc thù.
- Nhóm 5: Người thuộc lực lượng vũ trang Nhân dân: Công an, quân đội.
- Nhóm 6: Sinh viên, nghiên cứu sinh các trường đại học.
- Nhóm 7: Học sinh (Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở).
- Nhóm 8: Đối tượng khác theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tế tại địa phương như trẻ em dưới 02 tuổi, lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người không thuộc diện quản lý ngành nào.

3. Thời gian thực hiện

Từ năm 2026 và các năm tiếp theo; trong đó năm 2026 tập trung rà soát đối tượng, hoàn thiện danh sách, phối hợp tổ chức các đợt khám theo kế hoạch của thành phố, của ngành Y tế và điều kiện thực tế tại xã.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền; xác định việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Giao Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì tham mưu UBND xã chỉ đạo, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp chung; phối hợp với Trạm Y tế xã và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các thôn, trường học, doanh nghiệp rà soát đối tượng, lập danh sách, truyền thông, vận động người dân tham gia khám.

- Kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai để tổng hợp, báo cáo UBND xã xem xét, chỉ đạo hoặc báo cáo cơ quan cấp trên có thẩm quyền hướng dẫn, giải quyết.

2. Rà soát, lập và quản lý danh sách đối tượng

- Tổ chức rà soát, lập danh sách đối tượng trên địa bàn theo từng nhóm; bảo đảm đầy đủ thông tin cơ bản, không bỏ sót, không trùng lặp, đúng phạm vi quản lý và phù hợp với biểu mẫu, yêu cầu dữ liệu của cấp trên.

- Trạm Y tế xã chủ trì, phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an xã, các trường học, các thôn, doanh nghiệp và các đơn vị liên quan đối chiếu thông tin về dân cư, bảo hiểm y tế, đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, học sinh, người lao động và các nhóm đối tượng khác.

- Dữ liệu rà soát phải được cập nhật, bổ sung thường xuyên; ưu tiên đối tượng có nguy cơ cao, người yếu thế, người chưa được khám trong năm, người có bệnh nền hoặc có nhu cầu được tư vấn, theo dõi sức khỏe.

3. Công tác truyền thông, tư vấn nội dung khám sức khỏe

- Đẩy mạnh tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí; khuyến khích người dân chủ động chăm sóc sức khỏe, phát hiện sớm bệnh, tuân thủ tư vấn và điều trị.

- Tuyên truyền rộng rãi trên hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử của xã, nhóm thông tin cộng đồng, mạng xã hội, sinh hoạt thôn, trường học và tại Trạm Y tế xã; thông tin rõ thời gian, địa điểm, nhóm đối tượng, nội dung khám, giấy tờ cần chuẩn bị và các lưu ý khi tham gia khám.

- Chú trọng truyền thông về sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID trong quản lý, theo dõi sức khỏe; hướng dẫn người dân khai thác, tra cứu kết quả khám, lịch sử khám bệnh khi có hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Kịp thời cung cấp thông tin chính thống, đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, chưa kiểm chứng liên quan đến hoạt động khám sức khỏe và quản lý dữ liệu sức khỏe người dân.

4. Tổ chức khám sức khỏe

4.1. Nội dung khám sức khỏe

- Nội dung khám sức khỏe thực hiện theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế, Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh được giao nhiệm vụ; bảo đảm phù hợp với từng nhóm đối tượng, độ tuổi, giới tính, yếu tố nguy cơ và điều kiện thực tế.

- Tập trung sàng lọc, phát hiện sớm bệnh không lây nhiễm, bệnh nghề nghiệp, bệnh học đường, bệnh tâm thần, các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng sức khỏe và một số bệnh lý phổ biến trong cộng đồng; tư vấn dinh dưỡng, vận động thể lực, chăm sóc sức khỏe tâm thần, sức khỏe sinh sản, phòng bệnh và quản lý bệnh mạn tính.

- Kết hợp khám, tư vấn, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe ban đầu; hướng dẫn người dân chuyển tuyến hoặc khám chuyên sâu khi phát hiện bất thường.

4.2. Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và địa điểm khám sức khỏe

4.2.1. Đối tượng Nhóm 1, Nhóm 2, Nhóm 3

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn và các đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách, thông báo, vận động đối tượng; phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện tổ chức khám sức khỏe cho người có công, người cao tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Địa điểm khám sức khỏe: tại cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện; ưu tiên tổ chức tại Trạm Y tế xã hoặc địa điểm phù hợp trên địa bàn xã khi đáp ứng đủ điều

kiện khám sức khỏe theo quy định. Trường hợp cần thiết, có thể bố trí điểm khám lưu động bảo đảm thuận tiện, an toàn, phù hợp với đối tượng người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế.

4.2.2. Đối tượng Nhóm 4, Nhóm 5

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Người sử dụng lao động chủ trì tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động theo quy định của pháp luật về lao động, an toàn vệ sinh lao động; phối hợp cung cấp, cập nhật, liên thông kết quả khám theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Đối với lực lượng vũ trang nhân dân, Công an xã, Ban Chỉ huy quân sự xã và đơn vị quản lý trực tiếp phối hợp với cơ quan chuyên môn, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện để triển khai theo quy định của ngành.

- Địa điểm khám sức khỏe: tại cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện hoặc tại địa điểm khám lưu động nơi người lao động làm việc, đơn vị đóng quân, sinh hoạt khi được bố trí hợp lý và bảo đảm đầy đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định.

4.2.3. Đối tượng Nhóm 6, Nhóm 7

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: Các cơ sở giáo dục, các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở trên địa bàn xã chủ trì rà soát, lập danh sách học sinh thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Trạm Y tế xã, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện và phụ huynh học sinh tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho học sinh theo kế hoạch năm học và hướng dẫn của ngành Y tế, ngành Giáo dục. Đối với sinh viên, nghiên cứu sinh các trường đại học, việc tổ chức thực hiện theo kế hoạch của cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý; địa phương phối hợp rà soát, tuyên truyền khi có yêu cầu.

- Địa điểm khám sức khỏe: tại cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện, tại trường học hoặc địa điểm khám lưu động được bố trí hợp lý, thuận tiện, bảo đảm điều kiện chuyên môn, an toàn, trật tự và vệ sinh môi trường theo quy định.

4.2.4. Đối tượng Nhóm 8

- Đơn vị chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện: UBND xã chỉ đạo Trạm Y tế chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, các thôn và các đơn vị liên quan rà soát, lập danh sách trẻ em dưới 02 tuổi, lao động tự do, người không có việc làm ổn định, người sinh sống trên địa bàn nhưng không thuộc diện quản lý chuyên ngành; phối hợp với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện để bố trí khám phù hợp theo hướng dẫn của cấp trên.

- Địa điểm khám sức khỏe: tại cơ sở khám sức khỏe đủ điều kiện; ưu tiên tổ chức tại Trạm Y tế xã hoặc địa điểm khám lưu động tại thôn/khu dân cư khi đáp ứng đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định, bảo đảm thuận tiện cho người dân, nhất là người có hoàn cảnh khó khăn, người ít có điều kiện tiếp cận dịch vụ y tế.

- Khi tổ chức các điểm khám trên địa bàn xã phải bố trí phân luồng, khu vực chờ, bàn tiếp đón, hướng dẫn, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ; không tổ chức khám đông người gây quá tải, ảnh hưởng đến chất lượng khám và hoạt động thường xuyên của cơ sở y tế.

4.3. Nhập kết quả, quản lý và khai thác hồ sơ sức khỏe

- Trạm Y tế xã, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đơn vị liên quan có trách nhiệm nhập, đồng bộ, cập nhật kết quả khám sức khỏe lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử theo quy định.

- Dữ liệu phải chính xác, đầy đủ, kịp thời, bảo đảm khả năng liên thông, khai thác phục vụ quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu, theo dõi bệnh mạn tính và tư vấn sức khỏe cho người dân.

- Thực hiện nghiêm quy định về an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân; không chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin sức khỏe của người dân trái quy định của pháp luật.

5. Quản lý, theo dõi sau khám

- Trạm Y tế xã tiếp nhận, quản lý kết quả khám; phân loại, tư vấn, theo dõi, quản lý người có bệnh nền, bệnh mạn tính, người có yếu tố nguy cơ cao; hướng dẫn người dân tái khám, chuyển tuyến hoặc điều trị theo khuyến cáo chuyên môn.

- Tăng cường quản lý sức khỏe người cao tuổi, trẻ em, học sinh, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người lao động và các nhóm đối tượng cần ưu tiên; lồng ghép với các chương trình y tế - dân số đang triển khai tại địa phương.

- Định kỳ tổng hợp số liệu, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời phát hiện khó khăn, hạn chế để tham mưu điều chỉnh cách làm phù hợp.

6. Bảo đảm điều kiện, kinh phí và an toàn trong quá trình thực hiện

- Huy động, bố trí hợp lý nhân lực, địa điểm, trang thiết bị, phương tiện, vật tư, điều kiện hậu cần phục vụ các đợt khám; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại điểm khám.

- Kinh phí thực hiện từ ngân sách nhà nước theo phân cấp; nguồn quỹ bảo hiểm y tế theo quy định; nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động đối với người lao động; nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

- Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng nội dung, đúng đối tượng, đúng chế độ, định mức và quy định của pháp luật.

7. Công tác kiểm tra, giám sát, thông tin báo cáo

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc rà soát đối tượng, lập danh sách, truyền thông, tổ chức khám, nhập liệu, quản lý kết quả khám và sử dụng kinh phí; kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót trong quá trình thực hiện.

- Các cơ quan, đơn vị, các thôn báo cáo kết quả triển khai về UBND xã khi có yêu cầu; Phòng Văn hóa - Xã hội xã chủ trì phối hợp Trạm Y tế xã tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định.

- Kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình, cách làm hiệu quả; phê bình, chấn chỉnh các tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm triển khai hoặc thực hiện không đúng nội dung kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn quỹ bảo hiểm y tế theo quy định; nguồn kinh phí của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người sử dụng lao động; nguồn xã hội hóa, tài trợ, viện trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định; trường hợp phát sinh nội dung cần bố trí kinh phí, báo cáo UBND xã xem xét theo thẩm quyền.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Chủ trì tham mưu UBND xã triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả thực hiện; chỉ đạo Trạm Y tế xã hướng dẫn các thôn, trường học, doanh nghiệp rà soát đối tượng, lập danh sách, tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia khám.

- Tham mưu lồng ghép nội dung chăm sóc sức khỏe Nhân dân với các chương trình về người cao tuổi, trẻ em, bảo trợ xã hội, giảm nghèo, dân số, gia đình, giáo dục, truyền thông và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện trên địa bàn.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, đề xuất UBND xã chỉ đạo xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Là đầu mối chuyên môn y tế tại địa phương; phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và các đơn vị liên quan xây dựng phương án tổ chức khám phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng đợt khám; thông báo công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám để người dân biết, chủ động tham gia, đảm bảo khoa học, thuận lợi, tránh tập trung đông người và quá tải cục bộ.

- Chủ trì, phối hợp rà soát, lập, cập nhật danh sách đối tượng thuộc diện quản lý; hướng dẫn người dân chuẩn bị thông tin, giấy tờ cần thiết; tổ chức tư vấn, phân luồng, hỗ trợ trong quá trình khám.

- Tiếp nhận, quản lý, nhập hoặc phối hợp nhập kết quả khám sức khỏe lên các hệ thống dữ liệu theo hướng dẫn; theo dõi, tư vấn sau khám, quản lý người có bệnh

nền, bệnh mạn tính, yếu tố nguy cơ cao. Cập nhật, quản lý thông tin sức khỏe ban đầu của người dân; phối hợp lập, quản lý và khai thác hiệu quả Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.

- Tổ chức theo dõi, rà soát các trường hợp chưa tham gia khám sức khỏe để tiếp tục tuyên truyền, vận động và bố trí khám bổ sung phù hợp đảm bảo đạt tỷ lệ bao phủ theo kế hoạch đề ra.

- Báo cáo kết quả chuyên môn, số liệu khám sức khỏe và các vấn đề phát sinh về UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp.

3. Công an xã

- Phối hợp rà soát, đối chiếu thông tin dân cư, hỗ trợ xác minh thông tin đối tượng phục vụ lập danh sách khám sức khỏe; phối hợp hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, Sổ sức khỏe điện tử khi có yêu cầu.

- Bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông tại các điểm khám; phối hợp xử lý tình huống phát sinh, phòng chống cháy nổ và bảo đảm an toàn cho người dân, lực lượng tham gia.

4. Phòng Kinh tế xã

- Phối hợp tham mưu bảo đảm kinh phí, điều kiện hậu cần và các nội dung liên quan đến quản lý, sử dụng nguồn lực phục vụ triển khai Kế hoạch theo đúng quy định.

- Phối hợp kiểm tra, hướng dẫn việc sử dụng kinh phí, chứng từ, thanh quyết toán đối với các nội dung thuộc trách nhiệm của địa phương; tham mưu UBND xã xử lý các khó khăn về nguồn lực khi phát sinh.

5. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi lịch làm việc, lịch họp, lịch kiểm tra, đôn đốc của lãnh đạo UBND xã liên quan đến công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân trên địa bàn xã.

- Bảo đảm các điều kiện về phòng họp, hậu cần, cơ sở vật chất phục vụ các cuộc họp, hội nghị, buổi làm việc, các đợt triển khai theo chỉ đạo của UBND xã.

- Phối hợp tổng hợp, lưu trữ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

6. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã và các thôn thực hiện công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử xã và các kênh thông tin phù hợp về mục đích, ý nghĩa, đối tượng, nội dung, thời gian, địa điểm tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

- Thông báo kịp thời, đầy đủ lịch khám theo từng đợt; hướng dẫn người dân chuẩn bị các giấy tờ cần thiết khi tham gia khám, góp phần bảo đảm việc tổ chức khám diễn ra thuận lợi, đúng đối tượng, hiệu quả.

- Phối hợp tuyên truyền, khuyến khích người dân sử dụng Sổ sức khỏe điện tử, ứng dụng VNeID và các nền tảng chuyển đổi số trong theo dõi, quản lý, chăm sóc sức khỏe cá nhân.

7. Ban chỉ huy quân sự xã

- Chủ trì rà soát, lập danh sách đối tượng; phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang, lực lượng dự bị động viên và các đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định;

- Phối hợp bảo đảm lực lượng, phương tiện, cơ sở vật chất khi tổ chức các đợt khám sức khỏe lưu động khi có yêu cầu của xã.

8. Các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở trên địa bàn xã

- Rà soát, lập danh sách học sinh, trẻ em thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với Trạm Y tế xã, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và phụ huynh học sinh tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc cho học sinh theo hướng dẫn.

- Tuyên truyền, hướng dẫn phụ huynh phối hợp cung cấp thông tin, theo dõi, quản lý sức khỏe học sinh sau khám; cập nhật, lưu trữ hồ sơ sức khỏe học sinh theo quy định.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp rà soát, lập danh sách, thông tin, vận động Nhân dân thuộc các nhóm đối tượng tham gia khám; chú trọng người cao tuổi, người có công, người khuyết tật, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em, người yếu thế và người có hoàn cảnh khó khăn.

- Thông báo công khai thời gian, địa điểm, nội dung khám qua hệ thống loa truyền thanh, nhóm thông tin cộng đồng; hướng dẫn người dân chuẩn bị giấy tờ, thực hiện đúng lịch khám, bảo đảm trật tự tại điểm khám.

- Phản ánh kịp thời về UBND xã những khó khăn, vướng mắc, trường hợp người dân cần hỗ trợ đặc biệt để có biện pháp phù hợp.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức Chính trị - Xã hội xã

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội và vận động nguồn lực hợp pháp hỗ trợ hoạt động chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

- Phối hợp hỗ trợ các nhóm yếu thế, người cao tuổi, người có công, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, công nhân lao động và các đối tượng khó tiếp cận dịch vụ y tế tham gia khám theo kế hoạch.

- Phối hợp vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia hỗ trợ nguồn lực, trang thiết bị, kinh phí và các điều kiện cần thiết để triển khai hoạt động khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

11. Các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động trên địa bàn xã

- Xây dựng kế hoạch tổ chức hoặc phối hợp tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật về lao động, an toàn vệ sinh lao động và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Bố trí thời gian, địa điểm, nhân lực hỗ trợ và các điều kiện cần thiết để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng thuộc phạm vi quản lý được tham gia khám sức khỏe đầy đủ theo kế hoạch.

- Cung cấp, cập nhật kết quả khám sức khỏe của người lao động lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử khi có hướng dẫn; phối hợp rà soát, thống kê, báo cáo số liệu liên quan theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Ủy ban nhân dân xã Hà Bắc yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các thôn và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, các thôn kịp thời phản ánh về UBND xã (*qua Trạm Y tế xã*) để tổng hợp, hướng dẫn, phối hợp giải quyết theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hải Phòng;
- Sở Y tế thành phố;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các Tổ chức Chính trị - Xã hội xã;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan thuộc UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đức Tiến

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Hà Bắc)

STT	Nội dung nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Sản phẩm/Kết quả	Thời gian
1	Tham mưu ban hành, triển khai Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp chung.	Phòng VHXXH	Trạm Y tế, các cơ quan, đơn vị, các thôn	Kế hoạch; báo cáo tổng hợp	Năm 2026 và các năm tiếp theo
2	Rà soát, lập danh sách các nhóm đối tượng trên địa bàn xã; bảo đảm không trùng lặp, không bỏ sót.	Trạm Y tế; các thôn; trường học; doanh nghiệp	Phòng VHXXH, Công an xã, các đơn vị liên quan	Danh sách đối tượng theo nhóm	Theo yêu cầu từng đợt
3	Tuyên truyền về ý nghĩa, lợi ích của khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc; thông báo lịch khám, địa điểm, giấy tờ cần chuẩn bị.	Trung tâm DVSNC; các thôn	Phòng VHXXH, Trạm Y tế, MTTQ và đoàn thể	Tin, bài, thông báo, truyền thanh	Thường xuyên
4	Phối hợp tổ chức khám sức khỏe cho người cao tuổi, người có công, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, bảo trợ xã hội, người khuyết tật.	Trạm Y tế	Phòng VHXXH, các thôn, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Danh sách, kết quả khám, hồ sơ theo dõi	Theo kế hoạch từng đợt
5	Phối hợp tổ chức khám sức khỏe cho trẻ em, học sinh thuộc các cơ sở giáo dục.	Các trường học	Trạm Y tế, Phòng VHXXH, phụ huynh học sinh	Danh sách học sinh; kết quả khám	Theo năm học/kế hoạch ngành
6	Phối hợp hướng dẫn doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh tổ chức khám sức khỏe cho người lao động theo quy định.	Phòng VHXXH; Trạm Y tế	Doanh nghiệp, cơ sở sử dụng lao động	Danh sách, số liệu người lao động được khám	Thường xuyên
7	Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy tại các điểm khám.	Công an xã	Trạm Y tế, các thôn, đơn vị tổ chức khám	Phương án/biện pháp bảo đảm an toàn	Theo từng đợt khám
8	Hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng VNeID, Sổ sức khỏe điện tử; đối chiếu thông tin dân cư khi cần thiết.	Công an xã; Trạm Y tế	Phòng VHXXH, các thôn	Dữ liệu được đối chiếu, cập nhật	Thường xuyên
9	Nhập, cập nhật, đồng bộ kết quả khám sức khỏe lên Hồ sơ sức khỏe điện tử, Sổ sức khỏe điện tử theo hướng dẫn.	Trạm Y tế; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Công an xã, Phòng VHXXH, đơn vị liên quan	Dữ liệu kết quả khám được cập nhật	Sau các đợt khám
10	Theo dõi, tư vấn sau khám; quản lý người có bệnh nền, bệnh mạn tính, yếu tố nguy cơ cao.	Trạm Y tế	Các thôn, gia đình, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Hồ sơ theo dõi, tư vấn, quản lý sức khỏe	Thường xuyên
11	Tham mưu, bố trí, quản lý, thanh quyết toán kinh phí theo quy định.	Phòng Kinh tế	Phòng VHXXH, Trạm Y tế, Văn phòng HĐND&UBND	Dự toán, chứng từ, báo cáo kinh phí	Theo quy định
12	Kiểm tra, giám sát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; đề xuất biện pháp xử lý.	Phòng VHXXH	Trạm Y tế, Phòng Kinh tế, Công an xã, các đơn vị liên quan	Biên bản/ báo cáo kiểm tra, giám sát	Thường xuyên